

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
**Số: 45/Daesang/2026**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: Chi nhánh công ty TNHH Daesang Việt Nam tại Hải Dương

Địa chỉ: Lô 10.1 đường số 1, khu công nghiệp Cẩm Điền - Lương Điền, xã Cẩm Giàng, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

E-mail: daesang.rd@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 2600109933-009

Giấy chứng nhận FSSC 22000 số: VN20/00088 ngày chứng nhận 17/3/2020 do SGS United Kingdom Ltd cấp. Được gia hạn từ ngày 17/03/2026 có hiệu lực đến ngày 16/03/2029.

**II. Thông tin về sản phẩm**

**1. Tên sản phẩm: SÓT LẤU HOÀN CHỈNH LẤU BÒ**

**2. Thành phần:** Nước, đường mạch nha, muối, nước mắm (cá, muối), đường, hỗn hợp rau gia vị thảo mộc tự nhiên (8,2%) (sả, ngũ vị hương, tỏi, cần tây, ớt, gừng, tiêu), chiết xuất bò hầm (4%) (thịt nạm bò, maltodextrin, muối, đường, chất làm dày (INS1450), gia vị, chất chống oxi hóa (INS307c)), chất làm dày (INS1422, INS415), chất điều vị (INS621, INS631, INS627), chiết xuất nấm men, bột nêm (vị bò) (1,1%) (muối, tinh bột ngô, đường, chất điều vị (INS621, INS635), thịt bò, hành, tỏi), chất bảo quản (INS202, INS211), chất điều chỉnh độ acid (INS270), chất tạo màu tự nhiên (INS160c(i)).

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:**

Thời hạn sử dụng: 12 tháng.

+ Ngày sản xuất (NSX): được in trên bao bì sản phẩm.

+ Hạn sử dụng (HSD): 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

- Bao bì: phù hợp an toàn thực phẩm theo quy định bộ Y tế.

+ Chất liệu: PET//AL//PA//RCPE, PET, thủy tinh/sắt tây hoặc các chất liệu khác phù hợp an toàn thực phẩm theo quy định của bộ Y tế.

+ Bao bì ngoài: hộp carton



+ Quy cách bao gói: 45 g, 50 g, 70 g, 80 g, 100 g, 120 g, 180 g, 200 g, 220 g, 240 g, 250 g, 270 g, 300 g, 310 g, 500 g, 1 kg, 2 kg, 5 kg, 10 kg hoặc các quy cách theo yêu cầu của khách hàng.

**5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

**Sản phẩm của:** CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM.

Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam.

**Sản xuất tại:** Chi nhánh công ty TNHH Daesang Việt Nam tại Hải Dương.

Địa chỉ: Lô 10.1 đường số 1, khu công nghiệp Cẩm Điền - Lương Điền, xã Cẩm Giàng, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

**Xuất xứ:** Việt Nam.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm; Thông tư 17/2023/TT-BYT Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm
- Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 45:2026/DAESANG

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hải Phòng, ngày 08 tháng 05 năm 2026  
**Chi nhánh công ty TNHH Daesang Việt Nam tại Hải Dương**



**GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY  
PARK JUNGIL**

Hải Phòng, ngày 08 tháng 05 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành và công bố áp dụng Tiêu chuẩn cơ sở**

**GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM TẠI HẢI DƯƠNG**

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 70/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ban hành ngày 16 tháng 01 năm 2026 về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BKHCN ban hành ngày 18 tháng 11 năm 2021 về Quy định chi tiết xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn;

Căn cứ nhu cầu hoạt động, sản xuất kinh doanh của công ty TNHH Daesang Việt Nam;

Theo đề nghị của đại diện lãnh đạo về chất lượng;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này bản Tiêu chuẩn cơ sở: **TCCS 45:2026/DAESANG**

**Điều 2.** Công bố việc áp dụng Tiêu chuẩn cơ sở nói trên cho sản phẩm **SỐT LẤU HOÀN CHỈNH LẤU BÒ** do Chi nhánh Công ty TNHH Daesang Việt Nam tại Hải Dương sản xuất và kinh doanh.

**Điều 3.** Các bộ phận có liên quan có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn, thực hiện, theo dõi, cập nhật, đảm bảo sản phẩm **SỐT LẤU HOÀN CHỈNH LẤU BÒ** do Chi nhánh Công ty TNHH Daesang Việt Nam tại Hải Dương sản xuất và kinh doanh phù hợp với yêu cầu quy định trong Tiêu chuẩn cơ sở nói trên.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Các phòng ban công ty;
- Lưu: VT/R&D.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**



**GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY  
PARK JUNGIL**

**CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM  
TẠI HẢI DƯƠNG**

**TCCS 45:2026/DAESANG**

**Lần ban hành: 01**

**Lần sửa đổi: 00**



**SỐT LẤU HOÀN CHỈNH LẤU BÒ**

**HẢI PHÒNG - 2026**



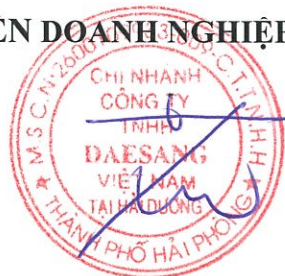
TCCS 45:2026/DAESANG

SÓT LẬU HOÀN CHỈNH LẬU BÒ

Nội dung	Biên soạn	Soát xét
Họ và tên:	Nguyễn Thu Phương	Nguyễn Thị Thu Thương
Chức danh:	Nhân viên R&D	Đội trưởng R&D
Chữ ký:		

Hải Phòng, ngày 08 tháng 05 năm 2026

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP



GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY  
PARK JUNGIL

**Mục lục**

1	Phạm vi áp dụng.....	3
2	Tài liệu viện dẫn.....	3
3	Yêu cầu kỹ thuật.....	3
	3.1. Yêu cầu cảm quan.....	3
	3.2. Yêu cầu về lý – hóa.....	3
	3.3. Chỉ tiêu dinh dưỡng.....	4
4	Yêu cầu về an toàn thực phẩm.....	4
	4.1. Chỉ tiêu vi sinh vật.....	4
	4.2. Chỉ tiêu độc tố vi nấm.....	5
	4.3. Dư lượng kim loại nặng.....	5
	4.4. Phụ gia thực phẩm.....	5
5	Bao gói, ghi nhãn, bảo quản.....	6
	5.1. Bao gói.....	6
	5.2. Ghi nhãn.....	6
	5.3. Bảo quản.....	6

**Lời nói đầu**

Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 45:2026/DAESANG do Giám đốc Chi nhánh Công ty TNHH Daesang Việt Nam tại Hải Dương phê duyệt ban hành theo Quyết định số 45/2026/QĐ-DAESANG

Trong quá trình áp dụng, Tiêu chuẩn này có thể được sửa đổi, bổ sung, thu hồi, huỷ bỏ cho phù hợp với thực tế và quy định của Pháp luật.

Việc sửa đổi, bổ sung, thu hồi, huỷ bỏ phải tuân thủ quy định về kiểm soát tài liệu của Chi nhánh Công ty TNHH Daesang Việt Nam tại Hải Dương

## 1. Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định áp dụng cho sản phẩm **SÓT LẪU HOÀN CHÍNH LẪU BÒ** do Chi Nhánh Công ty TNHH Daesang Việt Nam tại Hải Dương sản xuất và kinh doanh.

## 2. Tài liệu viện dẫn:

Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về *Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa*

Thông tư 24/2019/TT-BYT, *Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm*; Thông tư 17/2023/TT-BYT, *Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm*

QCVN 8-1:2011/BYT, *Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm*

QCVN 8-2:2011/BYT, *Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm*

## 3 Yêu cầu kỹ thuật

### 3.1 Yêu cầu cảm quan:

Các yêu cầu cảm quan đối với sản phẩm **SÓT LẪU HOÀN CHÍNH LẪU BÒ** được quy định trong Bảng 1.

**Bảng 1 – Yêu cầu cảm quan**

Chỉ tiêu	Yêu cầu
1. Trạng thái	Dạng sốt, sánh, sệt, có lẫn mảnh rau củ tươi
1. Màu sắc	Màu nâu đỏ đến nâu đen đặc trưng của sản phẩm.
2. Mùi, vị	Mùi, vị đặc trưng của sản phẩm, không có mùi vị lạ.

### 3.2 Yêu cầu về lý - hóa

Các yêu cầu về lý - hóa đối với sản phẩm **SÓT LẪU HOÀN CHÍNH LẪU BÒ** được quy định trong Bảng 2.

**Bảng 2 – Yêu cầu về lý - hóa**

Tên chỉ tiêu	Mức
1. pH	Từ 4 đến 6
2. Muối (NaCl), %	Từ 7 đến 15
3. Hàm lượng chất khô, %	Từ 40 đến 60

### 3.3 Chỉ tiêu dinh dưỡng

Các chỉ tiêu dinh dưỡng đối với sản phẩm SÓT LẦU HOÀN CHỈNH LẦU BÒ được quy định trong Bảng 3.

**Bảng 3 – Chỉ tiêu dinh dưỡng**

Tên chỉ tiêu	Mức
1. Năng lượng, kcal/100g	Từ 112,2 đến 168,3
2. Carbohydrat, g/100g	Từ 24,9 đến 37,3
3. Chất đạm, g/100g	Từ 2,11 đến 3,52
4. Chất béo, g/100g, không lớn hơn	1
5. Natri, mg/100g, không lớn hơn	5271
6. Đường tổng, g/100g	Từ 6,22 đến 10,36

## 4 Yêu cầu về an toàn thực phẩm

### 4.1 Chỉ tiêu vi sinh vật

Các chỉ tiêu vi sinh vật đối với sản phẩm SÓT LẦU HOÀN CHỈNH LẦU BÒ được quy định trong Bảng 4.

**Bảng 4 – Chỉ tiêu vi sinh vật**

Tên chỉ tiêu	Mức
1. Tổng số vi khuẩn hiếu khí, CFU/g, không lớn hơn	$10^4$
2. Tổng số bào tử nấm men & nấm mốc, CFU/g, không lớn hơn	$10^2$
3. Coliforms, CFU/g, không lớn hơn	$10^2$
4. E.Coli, MPN/g, không lớn hơn	3
5. S.aureus, CFU/g, không lớn hơn	$10^2$
6. Salmonella spp., /25g	Không phát hiện

**4.2 Chỉ tiêu độc tố vi nấm**

Các chỉ tiêu độc tố vi nấm đối với sản phẩm **SÓT LẪU HOÀN CHỈNH LẪU BÒ** được quy định trong Bảng 5.

**Bảng 5 – Chỉ tiêu độc tố vi nấm**

Tên chỉ tiêu	Mức
1. Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2), µg/kg, không lớn hơn	10
2. Ochratoxin A, µg/kg, không lớn hơn	30
3. Aflatoxin B1, µg/kg, không lớn hơn	5

**4.3 Dư lượng kim loại nặng**

Các chỉ tiêu kim loại nặng đối với **SÓT LẪU HOÀN CHỈNH LẪU BÒ** được quy định trong Bảng 6.

**Bảng 6 – Dư lượng kim loại nặng**

Tên chỉ tiêu	Mức
1. Chì (Pb), mg/kg, không lớn hơn	2
2. Cadimi (Cd), mg/kg, không lớn hơn	1
3. Arsen (As), mg/kg, không lớn hơn	1
4. Thủy ngân (Hg), mg/kg, không lớn hơn	0,05

**4.4 Phụ gia thực phẩm**

Các yêu cầu phụ gia thực phẩm đối với sản phẩm **SÓT LẪU HOÀN CHỈNH LẪU BÒ** được quy định trong Bảng 7.

**Bảng 7 – Phụ gia thực phẩm**

Tên chỉ tiêu	Mức
1. dl-alpha-Tocopherol (INS 307c), mg/kg, không lớn hơn	300
2. Sodium benzoat (INS 211), mg/kg, không lớn hơn	1000
3. Kali sorbat (INS 202), mg/kg, không lớn hơn	1000

## 5 Bao gói, ghi nhãn, bảo quản

### 5.1 Bao gói

Sản phẩm phải được đóng gói trong bao bì phù hợp an toàn thực phẩm theo quy định bộ Y tế.

Quy cách bao gói: 45 g, 50 g, 70 g, 80 g, 100 g, 120 g, 180 g, 200 g, 220 g, 240 g, 250 g, 270 g, 300 g, 310 g, 500 g, 1 kg, 2 kg, 5 kg, 10 kg hoặc các quy cách theo yêu cầu của khách hàng.

### 5.2 Ghi nhãn

Nhãn sản phẩm **SÓT LẤU HOÀN CHỈNH LẤU BÒ** được ghi trên bao bì theo quy định tại nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa

### 5.3 Bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Dùng hết sau khi đã mở bao bì.





# Sốt Lẩu Hoàn Chỉnh

## Lẩu Bò

### Beef Hotpot

Vị bò hầm  
quyện hương  
thảo mộc



Khối lượng tịnh: 180 g  
(Cho 5-6 người ăn)

“Nhanh gọn dễ dùng”, “Hương vị ngon chuẩn nhà hàng”  
- Anh Minh Hòa

# Sốt Lẩu Hoàn Chỉnh

## Lẩu Bò

### Beef Hotpot

Vị bò hầm  
quyện hương  
thảo mộc



**Thành phần:**  
Nước, đường mạch nha, muối, nước mắm (cá, muối), đường, hỗn hợp rau gia vị thảo mộc tự nhiên (8,2%) (sả, ngũ vị hương, tỏi, gừng, tiêu), chiết xuất bò hóm (4%) (thịt nam bò, maltodextrin, muối, đường, chất làm dày (INS1450), gia vị, chất chống oxy hóa (INS307c)), chất làm dày (INS1422, INS415), chất điều vị (INS621, INS631, INS627), chiết xuất nấm men, bột nêm (vị bò) (1,1%) (muối, tinh bột ngô, đường, chất điều vị (INS621, INS635), thịt bò, hành, tỏi), chất bảo quản (INS202, INS211), chất điều chỉnh độ acid (INS270), chất tạo màu tự nhiên (INS160c(i)).

Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 g

Năng lượng	140,3 (kcal)
Carbohydrat	31,1 (g)
Chất đạm	2,8 (g)
Chất béo	0,4 (g)
Natri	4217 (mg)
Đường tổng số	8,3 (g)

Hướng dẫn sử dụng:



-Pha gói sốt 180 g với 1,6 lít nước cho món lẩu.  
Tùy theo khẩu vị có thể gia giảm lượng nước cho phù hợp.  
-Có thể dùng chế biến đa dạng các món ngon:  
Canh bò hầm, bún bò, ...  
**Hướng dẫn bảo quản:**  
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.  
Dùng hết sau khi đã mở bao bì.

\*\*\* Mách Nhỏ \*\*\*  
Vị lẩu đã có sẵn chút cay nhẹ. Tùy theo khẩu vị có thể thêm sả tươi, sa-tê, cần tây...cho món ăn thêm ngon và hấp dẫn hơn.

• Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM  
Pho Sông Thao, phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam  
• Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM TẠI HÀI DUƠNG  
Lô 10-1 đường số 1, khu công nghiệp Cẩm Điền - Lương Điền, xã Cẩm Giang, thành phố Hải Phòng, Việt Nam  
• Xuất xứ: Việt Nam  
• Sản xuất theo số TCS 45:2026/DAESANG



Thông tin cảnh báo: Không sử dụng cho người dị ứng với bất cứ thành phần nào của sản phẩm.  
Sản phẩm có chứa nguyên liệu có nguồn gốc từ cần tây, cá.



AR-26-VD-057207-02-VI / EUVNHC-00411257- Trang : 1 / 1

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

## CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM TẠI HẢI DƯƠNG

Lô 10.1 đường số 1, khu công nghiệp Cẩm Điền - Lương Điền, Xã Cẩm Giàng

Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : X4GD2603100193-HN-KA

Mã số mẫu : 743-2026-00052499

Mã số Eol : 005-32410-693756  
Tên mẫu / Tên sản phẩm : Sốt lấu hoàn chỉnh lấu bò  
Mô tả mẫu : Mẫu thành phẩm  
Ngày nhận mẫu : 10/03/2026  
Thời gian kiểm nghiệm : 10/03/2026 - 17/03/2026

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 18/03/2026

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VW04K VW (a) pH value		N79-R-RD1-TP-9758 (Tham khảo TCVN 4835:2002)	5.15
2	VD668 VD (a) Hàm lượng chất khô	%	EVN-R-RD-2-TP-3496	47.7
3	VW07V VW (a) Muối (NaCl)	%	N79-R-RD1-TP-17839 (Tham khảo TCVN 3701:2009)	9.94

Ký tên

Trần Thị Mỹ Dung  
Giám Đốc Chi Nhánh Miền Bắc



Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 29/04/2026, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 29/04/2026.

## Ghi chú giải thích

Thông thường, mẫu được lưu giữ 10 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu để hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải [www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sack-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/](http://www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sack-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/).

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sacký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sacký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

(\*Kết quả này thay cho kết quả số AR-26-VD-057207-01/743-2026-00052499, xuất ngày 21/03/2026; bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)



## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM TẠI HẢI DƯƠNG

Lô 10.1 đường số 1, khu công nghiệp Cẩm Điền - Lương Điền, Xã Cẩm Giàng

Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : X4GD2603100193-HN-KA

Mã số mẫu : 743-2026-00052503

Mã số Eol : 005-32410-693760  
 Tên mẫu / Tên sản phẩm : Sốt lấu hoàn chỉnh lấu bò  
 Mô tả mẫu : Mẫu thành phẩm  
 Ngày nhận mẫu : 10/03/2026  
 Thời gian kiểm nghiệm : 12/03/2026 - 18/03/2026

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 18/03/2026

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD4P0 VD (a) Đường tổng	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-4978 (Tham khảo AOAC 977.20)	8.66
2	VD4P0 VD (a) Fructose	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-4978 (Tham khảo AOAC 977.20)	Phát hiện vết(<0.5)
3	VD4P0 VD (a) Glucose	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-4978 (Tham khảo AOAC 977.20)	0.58
4	VD4P0 VD (a) Lactose	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-4978 (Tham khảo AOAC 977.20)	Không phát hiện (LOD=0.15)
5	VD4P0 VD (a) Maltose	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-4978 (Tham khảo AOAC 977.20)	2.73
6	VD4P0 VD (a) Sucrose	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-4978 (Tham khảo AOAC 977.20)	5.01

Phát hiện vết: kết quả  $\geq$  LOD và  $<$  LOQ.  
 LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.  
 LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp.

Ký tên



Trần Thị Mỹ Dung  
 Giám Đốc Chi Nhánh Miền Bắc



Lý Hoàng Hải  
 Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 29/04/2026, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 29/04/2026.



## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### Ghi chú giải thích

Thông thường, mẫu được lưu giữ 10 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải [www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/](http://www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/).

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

(\*Kết quả này thay cho kết quả số AR-26-VD-057475-01/743-2026-00052503, xuất ngày 21/03/2026; bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)





## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

## CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM TẠI HẢI DƯƠNG

Lô 10.1 đường số 1, khu công nghiệp Cẩm Điền - Lương Điền, Xã Cẩm Giàng

Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : X4GD2603100193-HN-KA

Mã số mẫu : 743-2026-00052498

Mã số Eol : 005-32410-693755  
Tên mẫu / Tên sản phẩm : Sốt lấu hoàn chỉnh lấu bò  
Mô tả mẫu : Mẫu thành phẩm  
Ngày nhận mẫu : 10/03/2026  
Thời gian kiểm nghiệm : 10/03/2026 - 18/03/2026

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 18/03/2026

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD157 VD (a) Xơ Dinh Dưỡng	g/ 100 g	AOAC 991.43	1.46
2	VW066 VW (a) Chất đạm	g/ 100 g	TCVN 10034:2013	2.83
3	VW081 VW (a) Chất béo	g/ 100 g	N79-R-RD1-TP-9756 (2022) (Ref. TCVN 8136:2009 & TCVN 6555:2017)	0.39
4	VD6ZP VD (a) Natri (Na)	mg/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-3500 (Ref. AOAC 969.23)	3450
5	VDGE4 VD (a) Carbohydrat không bao gồm chất xơ	g/ 100 g	AOAC 2020.07	32.3
6	VWL74 VW Năng lượng (Bao gồm xơ dinh dưỡng)	kcal/ 100 g	FAO 2003 77	147

Ký tên

Trần Thị Mỹ Dung  
Giám Đốc Chi Nhánh Miền Bắc



Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 29/04/2026, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 29/04/2026.

## Ghi chú giải thích

Thông thường, mẫu được lưu giữ 10 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu để hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải [www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kiem-chung-ve-cung-cap-dich-vu/](http://www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kiem-chung-ve-cung-cap-dich-vu/).

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ky Hai Dang xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sac Ky Hai Dang.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

(\*Kết quả này thay cho kết quả số AR-26-VD-057744-01/743-2026-00052498, xuất ngày 21/03/2026; bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)



## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM TẠI HẢI DƯƠNG

Lô 10.1 đường số 1, khu công nghiệp Cẩm Điền - Lương Điền, Xã Cẩm Giàng

Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : X4GD2603100193-HN-KA

Mã số mẫu : 743-2026-00052500

Mã số Eol : 005-32410-693757  
 Tên mẫu / Tên sản phẩm : Sốt lẩu hoàn chỉnh lẩu bò  
 Mô tả mẫu : Mẫu thành phẩm  
 Ngày nhận mẫu : 10/03/2026  
 Thời gian kiểm nghiệm : 10/03/2026 - 13/03/2026

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 18/03/2026

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VW020 VW (a) <i>Salmonella spp.</i>	/25 g	ISO 6579-1:2017/Amd.1:2020	Không phát hiện
2	VW030 VW (a) <i>Escherichia coli</i>	MPN/ g	TCVN 7924-3:2017 (ISO 16649-3:2015)	Không phát hiện (LOD=0)
3	VW00G VW (a) <i>Staphylococcus aureus</i>	cfu/ g	ISO 6888-1:2021/ Amd 1:2023	Không phát hiện (LOD=10)
4	VW015 VW (a) <i>Coliforms</i>	cfu/ g	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)	Không phát hiện (LOD=10)
5	VW012 VW (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/ g	ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022	Không phát hiện (LOD=10)
6	VW1P9 VW Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	cfu/ g	N79-R-RD2-TP-30102 (Tham khảo. AOAC 2014.05)	Không phát hiện (LOD=10)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Trần Thị Mỹ Dung  
Giám Đốc Chi Nhánh Miền Bắc



Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 29/04/2026, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 29/04/2026.



## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### Ghi chú giải thích

Thông thường, mẫu được lưu giữ 10 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu để hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải [www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kiem-chung-ve-cung-cap-dich-vu/](http://www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kiem-chung-ve-cung-cap-dich-vu/).

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

(\*Kết quả này thay cho kết quả số AR-26-VD-056141-01/743-2026-00052500, xuất ngày 21/03/2026; bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)





AR-26-VD-056142-02-VI / EUVNHC-00411257- Trang : 1 / 2

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM TẠI HẢI DƯƠNG

Lô 10.1 đường số 1, khu công nghiệp Cẩm Điền - Lương Điền, Xã Cẩm Giàng  
 Thành phố Hải Phòng, Việt Nam  
 Mã số PO của khách hàng : X4GD2603100193-HN-KA

Mã số mẫu : 743-2026-00052501

Mã số Eol : 005-32410-693758  
 Tên mẫu / Tên sản phẩm : Sốt lấu hoàn chỉnh lấu bò  
 Mô tả mẫu : Mẫu thành phẩm  
 Ngày nhận mẫu : 10/03/2026  
 Thời gian kiểm nghiệm : 10/03/2026 - 13/03/2026

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 18/03/2026

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VW073 VW (a) Cadimi (Cd)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Phát hiện vết(<0.03)
2	VW067 VW (a) Ochratoxin A	µg/ kg	N79-R-RD1-TP-9395 (Tham khảo TCVN 12599:2018; EN 16007:2011)	Không phát hiện (LOD=0.5)
3	VW071 VW (a) Arsen (As)	mg/ kg	AOAC 2015.01	0.10
4	VW072 VW (a) Chì (Pb)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Phát hiện vết(<0.05)
5	VW074 VW (a) Thủy ngân (Hg)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.007)
6	VWHGN VW (a) Aflatoxin B1	µg/ kg	N79-R-RD1-TP- 9745 (2022) (Ref. ISO 16050:2003); N79-R-RD1-TP- 9745 (2022) (Ref. TCVN 7596:2007)	Không phát hiện (LOD=0.5)
7	VWHGN VW (a) Aflatoxin tổng	µg/ kg	N79-R-RD1-TP- 9745 (2022) (Ref. ISO 16050:2003); N79-R-RD1-TP- 9745 (2022) (Ref. TCVN 7596:2007)	Không phát hiện (LOD=0.5)

Phát hiện vết: kết quả  $\geq$  LOD và  $<$  LOQ.  
 LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.  
 LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp.

Ký tên

Trần Thị Mỹ Dung  
 Giám Đốc Chi Nhánh Miền Bắc



Ly Hoàng Hải  
 Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 29/04/2026, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 29/04/2026.



## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### Ghi chú giải thích

Thông thường, mẫu được lưu giữ 10 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải [www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/](http://www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/).

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

(\*Kết quả này thay cho kết quả số AR-26-VD-056142-01/743-2026-00052501, xuất ngày 21/03/2026; bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)

